

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - NINH BÌNH**
Số: 84/2026/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Ninh Bình, ngày 04 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2026/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Ninh Bình giữa:

- **Nguyên đơn:** chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Số CCCD.

Địa chỉ: thôn U, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** anh Ninh Chí C, sinh năm 1991.

Số CCCD.

Địa chỉ: thôn U, xã Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Ninh Chí C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Chị Nguyễn Thị T và anh Ninh Chí C có 03 con chung là cháu Ninh Thị Yến N, sinh ngày 30/11/2017; cháu Ninh Phúc T, sinh ngày 10/9/2019 và cháu Ninh Gia H, sinh ngày 26/01/2022.

Anh Ninh Chí C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 3 cháu: Ninh Thị Yến N; Ninh Phúc T, Ninh Gia H cho đến khi cháu N, cháu T và cháu H đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ninh Thị Yên N; cháu Ninh Phúc T và cháu Ninh Gia H cho anh C.

2.2. Về tài sản, công nợ chung: chị Nguyễn Thị T và anh Ninh Chí C đều không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về thuận tình ly hôn) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000857 ngày 18/08/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 Luật thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 2 - Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Thăng Bình, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Tuấn